

Số: /BC-UBND

Gio Linh, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
**Kết quả thực hiện chỉ số cải cách hành chính năm 2022,
phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Quyết định số 3399/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

UBND huyện Gio Linh báo cáo kết quả thực hiện chỉ số cải cách hành chính (CCHC) của huyện năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ SỐ CCHC NĂM 2022

Năm 2022, điểm CCHC của huyện đạt: 86,33/98 điểm. Chỉ số CCHC đạt: 88,09%. Xếp hạng 3/10 đơn vị cấp huyện. Tăng 10,31 điểm và 6 bậc xếp hạng so với năm 2021. Kết quả cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC: Đạt 16,45/19,50 điểm. Tỷ lệ hoàn thành 84%.

1.1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành

- Ban hành kế hoạch CCHC năm: UBND huyện đã ban hành đúng thời gian quy định, đảm bảo chất lượng, xác định đầy đủ 6 nội dung CCHC theo quy định; kết quả đầu ra của từng nhiệm vụ trong Kế hoạch được cụ thể bằng khung logic, phân rõ trách nhiệm triển khai, chi tiết mốc thời gian hoàn thành trong năm.

- Công tác báo cáo định kỳ, đột xuất: thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Công tác kiểm tra CCHC: Đã hoàn thành việc kiểm tra 10 cơ quan, đơn vị theo kế hoạch đề ra, đảm bảo đầy đủ đúng theo quy định.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC trên địa bàn huyện: Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC trên địa bàn huyện.

- Tổ chức đánh giá chỉ số CCHC của năm trước và báo cáo kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế: Đã tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá chỉ số CCHC năm 2021.

Qua đó chỉ ra những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong năm 2022. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đã có báo cáo kết quả khắc phục tồn tại hạn chế theo đúng yêu cầu.

- Công tác tuyên truyền CCHC: Ban hành Kế hoạch và báo cáo đầy đủ. Có 13 tin bài, trong đó có 02 phóng sự trên Đài PTTH tỉnh và 01 Hội nghị đánh giá hoạt động công tác CCHC và Bộ phận một cửa.

1.2. Các nhiệm vụ chưa hoàn thành: Bị trừ 3,05 điểm.

- Mức độ thực hiện kế hoạch CCHC: đạt 1,55/2 điểm. Bị trừ 0,45 điểm.

+ Lý do: Phụ lục báo cáo CCHC năm chưa rõ kết quả: 07 nhiệm vụ (6,7,8,9,19,22 và 29).

+ Nguyên nhân: Do một số tiêu chí kết quả thực hiện có nhiều văn bản, nhiều nội dung nên đã có báo cáo mục riêng. Vì vậy, tại Phụ lục báo cáo CCHC năm chỉ để nội dung đã hoàn thành mà không chỉ rõ văn bản đã ban hành.

+ Giải pháp: Các cơ quan, đơn vị khi báo cáo năm cần phải nêu rõ kết quả thực hiện trong Phụ lục kèm theo báo cáo CCHC năm.

- Báo cáo CCHC: đạt 3,45/4 điểm. Bị trừ 0,55 điểm.

+ Lý do: Báo cáo 6 tháng Sở Nội vụ nhận được trên hệ thống 9h30 ngày 17/6/2022 nên thẩm định báo cáo chậm. (Báo cáo đưa lên hệ thống chậm).

+ Nguyên nhân: Hệ thống bị lỗi nên văn thư chuyển văn bản trễ

+ Giải pháp: Rút kinh nghiệm thực hiện gửi báo cáo đúng thời gian quy định.

- Sáng kiến giải pháp trong thực hiện nhiệm vụ CCHC: đạt 1/3 điểm. Bị trừ 2 điểm.

+ Lý do: Tỉnh thẩm định 1/3 sáng kiến đạt yêu cầu, 2 sáng kiến không đạt.

+ Nguyên nhân: Các sáng kiến hiệu quả chưa cao, chưa nhân rộng trên địa bàn toàn huyện.

+ Giải pháp: Tổ chức cuộc thi tìm kiếm sáng kiến thực hiện nhiệm vụ CCHC trong năm 2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Cải cách thể chế: Đạt 10/10 điểm. Tỷ lệ hoàn thành 100%.

2.1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành

- Thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (đối chiếu với các quy định tại Luật Ban hành VBQPPL, quy định của Trung ương và của tỉnh: 100% số VBQPPL ban hành trong năm xây dựng đúng quy trình.

- Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật: ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 27/01/2022 về thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Gio Linh.

- Thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật: thực hiện kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác Tư pháp, công tác Văn thư lưu trữ năm 2022 tại các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định.

- Thực hiện công tác báo cáo theo dõi thi hành pháp luật: báo cáo đầy đủ theo quy định.

- Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật: 04/04 văn bản đã được xử lý theo đúng quy định.

- Tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật: 100% số VBQPPL được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

- Thực hiện kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật: Đã thực hiện rà soát đạt 100% kế hoạch.

- Xử lý văn bản quy phạm pháp luật sau rà soát: 100% văn bản được triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

- Công tác báo cáo hàng năm về kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Báo cáo đủ số lượng, nội dung và thời gian theo quy định.

2.2. Các nhiệm vụ chưa hoàn thành (Không có)

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC): Đạt 16,89/20,50 điểm. Tỷ lệ hoàn thành 82%.

3.1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành

- Cập nhật, niêm yết, công khai TTHC: 100% thủ tục hành chính đều được niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên trang thông tin điện tử cấp huyện và cấp xã.

- Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Cấp huyện, cấp xã đã thực hiện đạt chỉ tiêu theo bộ tiêu chí chấm điểm CCHC năm 2022 quy định. 100% TTHC đã đưa vào thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước, đúng hạn trên toàn huyện đạt 99.63%, tỷ lệ hồ sơ trễ hạn là 0.37% đạt chỉ tiêu theo bộ tiêu chí chấm điểm năm 2022.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua Hệ thống Một cửa

điện tử: Đạt tỷ lệ 100% trên toàn huyện.

- Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết: Đạt tiêu chí đề ra, không có phản ánh, kiến nghị nào phát sinh.

- Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC: Thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định.

- Chế độ thông tin báo cáo: Hoàn thành theo yêu cầu đề ra, báo cáo đủ số lượng, đúng nội dung và thời gian quy định.

- Ban hành quy chế hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện: Đã ban hành đầy đủ và sửa đổi kịp thời theo quy định.

- Đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Toàn huyện đạt tiêu chí theo quy định.

3.2. Các nhiệm vụ chưa hoàn thành: Bị trừ 3,61 điểm.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử: đạt 0/1 điểm. Bị trừ 1 điểm.

+ Lý do: Các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn chưa thực hiện việc scan thành phần hồ sơ lên hệ thống một cửa điện tử đạt tỷ lệ > 60% khi thực hiện tiếp nhận.

+ Nguyên nhân: Các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa trang cấp đầy đủ máy scan, nhiều cán bộ tiếp nhận hồ sơ theo ngành, lĩnh vực phải sử dụng chung máy scan, làm cho hiệu quả xử lý công việc chưa cao.

+ Giải pháp: Trang bị đầy đủ với số lượng 01 máy/ 01 cán bộ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến: 0/0,5 điểm. Bị trừ 0,5 điểm.

+ Lý do: Người dân và doanh nghiệp không có nhu cầu thanh toán trực tuyến.

+ Nguyên nhân: Dịch vụ còn mới và thông qua các nền tảng ứng dụng khác nên người dân và doanh nghiệp chưa sẵn sàng thực hiện.

+ Giải pháp: Đề ra chỉ tiêu 100% hồ sơ TTHC phát sinh đều được nhập trên hệ thống Một cửa điện tử, để tránh bỏ sót hồ sơ có yêu cầu thanh toán trực tuyến trên hệ thống.

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến: đạt 0/0,5 điểm. Bị trừ 0,5 điểm.

+ Lý do: Số hồ sơ được thanh toán phí, lệ phí trên hệ thống dịch vụ công quốc

gia đạt dưới 30%.

+ Nguyên nhân: Dịch vụ còn mới và thông qua các nền tảng ứng dụng khác nên người dân và doanh nghiệp chưa sẵn sàng thực hiện.

+ Giải pháp: Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp thanh toán trực tuyến các loại phí, lệ phí, thuế.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình: đạt 0/1 điểm. Bị trừ 1 điểm.

+ Lý do: Số TTHC cung cấp toàn trình trên số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết chưa đạt tỷ lệ theo yêu cầu.

+ Nguyên nhân: Tiêu chí này tỉnh ban hành muộn (ngày 01/11/2022), nên huyện chưa chủ động điều hành ngay từ đầu.

+ Giải pháp: Đã thực hiện rà soát và có công văn gửi tỉnh để nâng số lượng TTHC cung cấp toàn trình lên đạt tỷ lệ đề ra.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình: đạt 0,16/0,5 điểm. Bị trừ 0,34 điểm.

+ Lý do: Tỷ lệ số lượng hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ phát sinh trong năm không đạt tỷ lệ theo quy định.

+ Nguyên nhân: Người dân, doanh nghiệp không thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh, quốc gia.

+ Giải pháp: Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền; cán bộ, công chức bộ phận một cửa tích cực hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh, quốc gia.

- Tỷ lệ DVCTT mức độ cao triển khai trên Cổng DVC tỉnh: đạt 0,35/0,5 điểm. Bị trừ 0,15 điểm.

+ Lý do: Số TTHC cung cấp toàn trình trên số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết chưa đạt tỷ lệ theo yêu cầu.

+ Nguyên nhân: Tiêu chí này tỉnh ban hành muộn (ngày 01/11/2022), nên huyện chưa chủ động điều hành ngay từ đầu.

+ Giải pháp: Đã thực hiện rà soát và có công văn gửi tỉnh để nâng số lượng TTHC cung cấp toàn trình lên đạt tỷ lệ đề ra.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: Đạt 10,5/10,5 điểm. Tỷ lệ hoàn thành 100%.

4.1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành

- Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn đúng quy định.

- Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp Phòng, Ban tại các cơ quan hành chính và các đơn vị SNCL thuộc UBND cấp huyện đúng quy định.

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ (Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020) và Đề án của UBND tỉnh (Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018) đầy đủ, đúng quy định.

- Thực hiện các quy định về quản lý biên chế: Đúng quy định.

- Thực hiện phân cấp quản lý đối với ngành, lĩnh vực thuộc UBND cấp huyện, có kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước được phân cấp, xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra: Đã kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp trong lĩnh vực Nội vụ đối với 06 đơn vị trường học thuộc huyện.

- Ban hành quy chế làm việc của UBND cấp huyện: Đã ban hành đúng quy định.

4.2. Các nhiệm vụ chưa hoàn thành: Không có.

5. Cải cách chế độ công vụ: Đạt 11/13 điểm. Tỷ lệ hoàn thành 85%.

5.1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành

- Tuyển dụng công chức, viên chức: Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng theo đúng quy định.

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm vị trí lãnh đạo các cơ quan chuyên môn cấp huyện: Đúng quy định.

- Cập nhật thông tin CB,CC,VC lên phần mềm quản lý đầy đủ, chính xác.

- Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức: Trong năm không có cán bộ, công chức bị kỷ luật.

- Cán bộ, công chức cấp xã: 100% đạt chuẩn theo quy định.

5.2. Các nhiệm vụ chưa hoàn thành: Bị trừ 2 điểm.

- Tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện có cơ cấu viên chức đúng theo vị trí việc làm được phê duyệt: đạt 0/1 điểm. Bị trừ 1 điểm.

+ Lý do: Chưa đạt tỷ lệ 100% cơ quan, đơn vị có cơ cấu công chức, viên chức đảm bảo theo vị trí việc làm được phê duyệt.

+ Nguyên nhân: một số đơn vị chưa có bản mô tả công việc theo vị trí việc làm được phê duyệt.

+ Giải pháp: Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị hoàn thiện bản mô tả công việc theo vị trí việc làm.

- Đánh giá công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao: đạt 1/1,5 điểm. Bị trừ 0,5 điểm.

+ Lý do: Chưa chỉnh sửa ban hành Bộ tiêu chí đánh giá theo hướng dẫn mới.

+ Nguyên nhân: Văn bản hướng dẫn của tỉnh ban hành có hiệu lực từ 01/01/2023. Trong khi đó huyện tổ chức đánh giá trước năm 2023.

+ Giải pháp: Tham mưu ban hành Bộ tiêu chí đánh giá theo hướng dẫn mới.

- Mức độ hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: đạt 1/1,5 điểm. Bị trừ 0,5 điểm.

+ Lý do: 01 nhiệm vụ hoàn thành chậm là các lớp bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 so với quy định của Bộ Nội vụ và Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh về bồi dưỡng đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Nguyên nhân: Do các huyện trên địa bàn tỉnh cùng tổ chức lớp tập huấn tại một thời điểm nên không sắp xếp, bố trí được giảng viên theo kế hoạch.

+ Giải pháp: Tuân thủ đúng thời gian các khóa đào tạo theo quy định, hướng dẫn của tỉnh và Kế hoạch của huyện.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành: đạt 8/10 điểm. Tỷ lệ hoàn thành 80%.

- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính: tuân thủ đúng quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tự chủ về chi thường xuyên: tuân thủ đúng quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.

- Xây dựng phương án giao quyền tự chủ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc: UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2333/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 về việc giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Gio Linh giai đoạn 2022-2025.

- Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý: công khai đầy đủ theo quy định.

- Công khai tình hình sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý: đã công khai đầy đủ theo quy định.

- Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công: Báo cáo đầy đủ, đúng hạn.

- Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công: Các cơ quan, đơn vị ban hành quy chế đầy đủ theo quy định.

- Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý: Thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 4587/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 và Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh.

6.2. Các nhiệm vụ chưa hoàn thành: Bị trừ 2 điểm.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm: đạt 0/2 điểm. Bị trừ 2 điểm.

+ Lý do: Tính đến ngày 15/12/2022, tỷ lệ giải ngân các chương trình, dự án vốn đầu tư công do tỉnh quản lý năm 2022 (không tính vốn phân cấp cho cấp huyện quản lý) của đơn vị đạt 35,76% kế hoạch.

+ Nguyên nhân: Giá các loại vật liệu xây dựng tăng nên các doanh nghiệp thi công triển khai chậm chùng; do giá đất trên thị trường tăng mạnh nên công tác giải phóng mặt bằng khó khăn gây ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình, dự án.

+ Giải pháp: Để giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 đảm bảo đạt tỷ lệ theo quy định, đề nghị UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng ban liên quan tiếp tục tham mưu UBND huyện các giải pháp để thực hiện đạt kết quả.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

7.1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành: đạt 13,5/14,5 điểm. Tỷ lệ hoàn thành 93%.

- Mức độ thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT của huyện: Hoàn thành 100% kế hoạch năm 2022.

- Tỷ lệ các cơ quan chuyên môn cấp huyện triển khai ứng dụng phần mềm quản lý, điều hành do UBND tỉnh quy định áp dụng: Đạt tỷ lệ 100% các phòng ban, cơ quan chuyên môn cấp huyện triển khai ứng dụng đúng quy định.

- Tỷ lệ các đơn vị hành chính cấp xã triển khai ứng dụng các phần mềm quản lý, điều hành do UBND tỉnh quy định áp dụng: Đạt tỷ lệ 100% UBND các xã, thị trấn đã triển khai ứng dụng đúng quy định.

- Triển khai xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng: Tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương có triển khai đầy đủ việc xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Tỷ lệ văn bản trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử: Đạt 100% văn bản trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử đối với các văn bản được quy định theo quy chế ban hành.

- Cập nhật dữ liệu lên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Quảng Trị: Cập nhật chính xác, đầy đủ và đúng quy định.

- Tỷ lệ đơn vị cấp xã thuộc UBND cấp huyện có Cổng/Trang thông tin điện tử: Đạt tỷ lệ 17/17 xã, thị trấn triển khai Trang thông tin điện tử.

- UBND cấp huyện áp dụng chữ ký số: đạt 100%.

- Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện áp dụng chữ ký số: 100% các phòng chuyên môn đã thực hiện ký số.

- Tỷ lệ UBND cấp xã áp dụng chữ ký số: 100% các xã, thị trấn đã thực hiện ký số.

7.2. Các nhiệm vụ chưa hoàn thành

- Cổng/Trang thông tin điện tử cấp huyện: đạt 1/2 điểm. Bị trừ 1 điểm.

+ Lý do: Cung cấp thông tin không đầy đủ theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

+ Nguyên nhân: Phụ trách Cổng thông tin điện tử cấp huyện là công chức kiêm nhiệm nên việc thực hiện quản lý, tạo lập nội dung thông tin trang còn nhiều hạn chế.

+ Giải pháp: Tăng cường học hỏi, đào tạo bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ cho công chức phụ trách Cổng thông tin điện tử để nâng cao chất lượng trang theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Trong năm 2022, huyện Gio Linh đã thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch CCHC năm 2022 đã đề ra. Công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC luôn được Lãnh đạo UBND huyện quan tâm, chỉ đạo kịp thời; có sự phân công, giao nhiệm vụ cụ thể gắn với công tác đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng cuối năm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; thường xuyên ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị rà soát, thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ theo kế hoạch.

- Các đơn vị, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, bám sát các Chương trình, Kế hoạch của tỉnh, huyện về CCHC. Thủ tục hành chính thường xuyên được rà soát, đơn giản hóa; cải cách thể chế luôn được thực hiện đầy đủ theo quy định.

- Tinh thần nhiệt huyết, năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC được phát huy và lan tỏa; nhiều cán bộ, công chức trực

tiếp làm công tác CCHC đã nắm bắt tốt hơn về chuyên môn nghiệp vụ cũng như ý thức trách nhiệm trong thực hiện công việc.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số thủ tục hành chính rất khó để thực hiện như dịch vụ công trực tuyến ở mức độ cao và trong đó có những TTHC qua triển khai thực tiễn không thể thực hiện được qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, dẫn đến tỷ lệ số hóa hồ sơ và thủ tục hành chính mức độ 3, 4 của huyện còn thấp.

- Việc giải quyết thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai trễ hạn còn nhiều gây bức xúc trong nhân dân.

- Ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ còn chưa cao. Công tác triển khai chuyển đổi số hướng tới xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số còn chậm.

- Việc đầu tư trang thiết bị cho cán bộ, công chức một số nơi còn thiếu, nhất là cấp xã.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành CCHC của một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm. Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ CCHC ở một số nơi còn thiếu kinh nghiệm, kỹ năng nghiệp vụ chưa tốt.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Để đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch CCHC năm 2023 đã đề ra, nâng cao chỉ số CCHC của huyện, UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Các cơ quan, đơn vị bám sát, thực hiện tốt các nội dung trong kế hoạch CCHC năm 2023, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 và Bộ chỉ số CCHC cấp huyện, cấp xã năm 2023; có sự phân công trách nhiệm cá nhân thực hiện các nhiệm vụ cụ thể; định kỳ hàng quý tổ chức trực báo công tác CCHC nhằm rà soát các nhiệm vụ được giao, qua đó nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, cá nhân chưa hoàn thành đúng tiến độ, kịp thời giải quyết các vướng mắc, đưa ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra.

2. Nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và tinh thần trách nhiệm, sự thân thiện của đội ngũ công chức làm việc tại bộ phận một cửa các cấp khi tiếp xúc, hướng dẫn giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp; tập trung triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, hướng tới người dân chỉ phải cung cấp thông tin, giấy tờ một lần.

3. Thực hiện có hiệu quả các nội dung về chuyển đổi số phục vụ các nhu cầu cơ bản, thiết yếu của người dân và doanh nghiệp, giúp cắt giảm thời gian, chi phí

trong giải quyết thủ tục hành chính góp phần tạo niềm tin và lan tỏa đến mọi người dân về chiến lược chuyển đổi số quốc gia; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước; đầu tư trang thiết bị phục vụ cho công tác CCHC đạt hiệu quả cao.

4. Thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức; nghiêm chỉnh chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ; xử lý nghiêm trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên quan của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức.

5. Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các phòng ban trong công tác CCHC; kịp thời đưa ra các sáng kiến, giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; lấy kết quả CCHC năm 2023 là tiêu chí trong việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ người đứng đầu và bình xét các danh hiệu thi đua khen thưởng cuối năm của các cơ quan, đơn vị.

Trên đây là kết quả thực hiện chỉ số CCHC năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của UBND huyện Gio Linh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; CCHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Đắc Hóa